

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 199/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019, giữa:

Chị Trần Thị Kiều T, sinh năm: 1996. Địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Anh Trương Nguyễn Hồng L, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kiều T và anh Trương Nguyễn Hồng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Kiều T và anh Trương Nguyễn Hồng L có 01 người con chung là cháu Trương Gia P, sinh ngày 30/5/2016.

Giao cháu Trương Gia P cho anh Trương Nguyễn Hồng L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Trương Gia P đủ 18 tuổi. Ghi nhận anh Trương Nguyễn Hồng L không yêu cầu chị Trần Thị Kiều T cấp dưỡng cho con.

Chị Trần Thị Kiều T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Trương Nguyễn Hồng L.

Chị Trần Thị Kiều T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp chị Trần Thị Kiều T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Trương Nguyễn Hồng L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Trần Thị Kiều T.

Anh Trương Nguyễn Hồng L có quyền yêu cầu chị Trần Thị Kiều T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Trần Thị Kiều T và anh Trương Nguyễn Hồng L cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Kiều T tự nguyện chịu tiền án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004138 ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Chị Trần Thị Kiều T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CC. THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã A, huyện T.
tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mộng Tuyền